

Số: /KH-UBND

Phù Liễn, ngày tháng 07 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 95-CTr/TU ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Chương trình hành động số 95-CTr/TU ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Kế hoạch hành động số 166 /KH-UBND ngày 14 tháng 07 năm 2024 về thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 95-CTr/TU ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Ủy ban nhân dân phường Phù Liễn ban hành Kế hoạch hành động thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW), Nghị quyết số 140/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 166 /KH-UBND ngày 14 tháng 07 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trên địa bàn thành phố nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trong đổi mới công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

b) Cụ thể hoá nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu gắn với chức năng, nhiệm vụ đề các ban, ngành chính quyền cơ sở trong triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQCP và Chương trình hành động số 95-CTr/TU.

2. Yêu cầu

Xác định đầy đủ, chính xác các nhiệm vụ cụ thể của các ban, ngành UBND phường, triển khai thực hiện bám sát nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và kế hoạch hành động của UBND phường bảo đảm thiết thực, khả thi, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 95-CTr/TU.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các ban, ngành triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 95-CTr/TU, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật chất lượng cao, hiện đại, dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Quán triệt, phổ biến đầy đủ Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 95-CTr/TU, trong đó, đặc biệt quan tâm quán triệt sâu sắc, nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 226/2025/QH15) theo hướng: Đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo cáo, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp.

b) Thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy đảng trong việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác này. Lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

c) Trưởng các phòng, ban, ngành trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, chịu trách nhiệm chính thuộc phạm vi quản lý của phòng, ban, ngành mình gắn với công tác đánh giá, khen thưởng và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển.

a) Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân. Việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm các quy định mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng để điều chỉnh các quan hệ xã hội.

b) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động.

d) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý theo thẩm quyền; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định. Triển khai đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đầy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân trong Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế quốc gia, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tham gia xây dựng pháp luật thuộc thẩm quyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn dữ liệu, tài sản mã hóa...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Có giải pháp phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

b) Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên các nội dung quan trọng được phát trong khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả.

d) Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật thuộc thẩm quyền để đảm bảo sức sống của văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

e) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.

g) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

h) Không “hình sự hóa” các mối quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự; không dùng các biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

4. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố, UBND thành phố về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng và thi hành pháp luật.

b) Tăng cường vai trò, phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức trong công tác tham gia xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

d) Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Đổi mới phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

b) Bố trí ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành

a) Trên cơ sở Kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường xác định cụ thể nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch công tác hàng năm của phòng, ban mình; đồng thời có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch đề ra.

b) Quán triệt phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 95-CTr/TU, Nghị quyết số 226/2025/QH15.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị quyết số 206/2025/QH15; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật, gắn với triển khai thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

d) Báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung của Ủy ban nhân dân phường đảm bảo thời hạn theo quy định tại điểm 3 Mục III Nghị quyết số 140/NQ-CP.

2. Đối với các phòng: Văn phòng HĐND và UBND, Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa – Xã hội thực hiện các nội dung tại Mục 1 Phần IV Kế hoạch này và một số nội dung sau:

a) Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị:

- Cân đối, bố trí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm cho các phòng, ban, ngành để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này theo quy định.

- Chủ trì tham mưu, đề xuất cơ chế phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng, tổ chức thi hành, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người yếu thế.

b) Phòng Văn hóa – Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức; tham mưu, đề xuất chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành.

b) Văn phòng HĐND và UBND:

- Hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; nâng cao chất lượng tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố; hướng dẫn việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với quy định của pháp luật, chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền.

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân phường thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân phường ban hành để kịp thời phát hiện hành vi vi phạm trong công tác xây dựng pháp luật, thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật nhằm kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, truyền thông chính sách, phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả sơ kết, tổng kết, xây dựng báo cáo chung của Ủy ban nhân dân thành phố việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này, gửi Sở Tư pháp đảm bảo thời hạn theo quy định tại điểm 3 Mục III Nghị quyết số 140/NQ-CP.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, ban, ngành khẩn trương triển khai thực hiện; trong trường hợp có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo, phản ánh về Ủy ban nhân dân phường (qua Văn phòng HĐND và UBND) để tổng hợp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở TP;
- Đảng ủy – UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Đài phát thanh phường;
- CVP, các PCVP UBND phường;
- Các Phòng, ban thuộc VPUBND phường;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Quang Hưng